

Số: **129/2021/QĐST-**
HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 08 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 110/2021/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1981.

Địa chỉ: huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Lưu Thị Thu L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1981. Địa chỉ: huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Lưu Thị Thu L, sinh năm 1983. Địa chỉ: quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tình cảm: Anh Nguyễn Ngọc M và chị Lưu Thị Thu L thuận tình ly hôn.

Con chung: Anh Nguyễn Ngọc M và chị Lưu Thị Thu L có ba con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 21/02/2005, cháu Nguyễn Ngọc Thuý A, sinh ngày 15/3/2008 và cháu Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 27/6/2012.

Anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu L và cháu S, chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh, chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

Tài sản chung, vay nợ: Không có.

Án phí: Anh M tự nguyện chịu cả 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0021287 ngày 25/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;*
- *VKSND quận Nam Từ Liêm;*
- *UBND xã Đức Thượng, h.Hoài Đức,*
Hà Nội (Số: 07/2004);
- *Lưu: Hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An